

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số : 02/2018/DS-ST
Ngày : 05-01-2018
V/V tranh chấp hợp đồng vay
tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Bé

Ông Lê Quốc Tiết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Duyệt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Ngày 05 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý 138/2017/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp “hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2017/QĐXX-ST ngày 21 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Kim Q. Địa chỉ: Ấp Đ, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Q: Ông Lê Văn L. Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện t, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Bà Lưu Thị Thùy T

Ông Võ Văn T

Cùng địa chỉ: Ấp đ, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/8/2017 của bà Trần Kim Q và quá trình giải quyết vụ án ông Lê Văn L là người đại diện của nguyên đơn trình bày:

Ngày 09/6/2016 (AL), bà Q có cho vợ chồng bà Lưu Thị Thùy T vay số tiền 25.000.000 đồng, thời hạn vay 30 ngày, không có lãi suất, mục đích vay tiền để xông đèn thanh long.

Ngày 24/3/2017, bà Q có cho vợ chồng bà Lưu Thị Thùy T vay tiếp số tiền 33.100.000 đồng, thời hạn vay 30 ngày, không thỏa thuận lãi suất, mục đích vay tiền để xông đèn thanh long.

Tổng cộng hai lần vay bà T nợ bà Q là 58.100.000 đồng. Nay bà Q yêu cầu bà T và ông T phải liên đới trả cho bà Q số tiền vốn vay là 58.100.000 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Bà Lưu Thị Thùy T và ông Võ Văn T là bị đơn: vắng mặt không có lý do.

Tại phiên toà ông L không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ, cũng như không yêu cầu đưa thêm người tham gia tố tụng khác và không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ của vụ án và kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Bà Trần Kim Q khởi kiện bà Lưu Thị Thùy T và ông Võ Văn T về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” được quy định tại các điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bà T và ông T là bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án căn cứ vào các điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bà T, ông T.

[2]. Về nội dung vụ án: Bà Q khởi kiện yêu cầu bà T và ông T trả 58.100.000 đồng tiền vốn vay, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Tuy nhiên, bà T và ông T vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt điều đó thể hiện việc bà T và ông T từ bỏ quyền chứng minh và yêu cầu phản tố của mình, đồng thời chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Q. Do đây là số nợ trong thời kỳ hôn nhân nên cần buộc ông T và bà T phải liên đới trả cho bà Q 58.100.000 đồng tiền vốn vay theo quy Điều 288 Bộ luật dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà Q là phù hợp với quy định của pháp luật, do đó cần buộc bà T và ông T phải có trách nhiệm liên đới trả cho bà Q số tiền nợ vốn vay là 58.100.000 đồng theo quy định tại 463, 470 Bộ luật dân sự năm 2015, khi án có hiệu lực pháp luật.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu của bà Q được chấp nhận, bà Q không phải chịu án phí. Bà T, ông T phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5% giá trị tài sản tranh chấp của 58.100.000 đồng vốn vay theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 288, 463, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Kim Q về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với bà Lưu Thị Thùy T và ông Võ Văn T.

Buộc bà Lưu Thị Thùy T và ông Võ Văn T liên đới thanh toán cho bà Trần Kim Q số tiền vốn vay là 58.100.000 đồng (năm mươi tám triệu một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, (quyết định) có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày

có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bà Lưu Thị Thùy T và ông Võ Văn T phải có trách nhiệm liên đới nộp 2.905.000 đồng (hai triệu chín trăm lẻ năm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Q được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.450.000 (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007799 ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

3. Về kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- Viện kiểm sát huyện
- Chi cục THA dân sự huyện
- Các đương sự
- Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Bảo Trí